

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26/12/2023
V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và bà Hồ Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 303/2023/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2023 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1950, có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Bà Trần Thị P, sinh năm 1963, có đơn xin xét xử vắng mặt

Cùng trú tại: Xóm K, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 10 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn C trình bày:

Ông và bà Trần Thị P có đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 10 năm 1991 tại Ủy ban nhân dân xã ST, huyện YT, tỉnh Nghệ An; kết hôn tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bà P hay ghen tuông vô cớ, nghi ngờ ông có quan hệ với người phụ nữ khác nên thường xuyên xúc phạm ông. Ông đã cố gắng bỏ qua nhiều lần nhưng bà P vẫn không thay đổi được. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn khi bà P liên tục sỉ nhục ông trước mặt con và nhiều người khác. Nay ông không còn tình cảm với bà P nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, nên ông đề nghị Tòa án

giải quyết cho ông được ly hôn với bà Trần Thị P.

Về con, vợ chồng có 05 con chung là Nguyễn Thị C, sinh ngày 13/6/1989; Nguyễn Thị L, sinh ngày 12/01/1991; Nguyễn Thị T, sinh ngày 05/2/1993; Nguyễn Văn B, sinh ngày 25/8/1996 và Nguyễn Thị H, sinh ngày 23/10/1998. Hiện nay các con đã đủ tuổi trưởng thành và đã có gia đình riêng; ở với ai tùy con quyết định.

Về tài sản, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Trần Thị P trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn C tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ST, huyện YT, tỉnh Nghệ An ngày 16 tháng 10 năm 1991. Vợ chồng chung sống bình thường đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông C có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Bà P biết nhưng vẫn cho qua nhiều lần nhưng ông C không thay đổi. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nhất từ ngày 20/10/2019, khi ông C đi theo người phụ nữ khác cả đêm không về, từ đó đến nay vợ chồng chấm dứt tình cảm, không hỏi han quan tâm nhau nữa. Nay ông C yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì bà đồng ý ly hôn.

Về con chung, vợ chồng có 05 con chung, họ tên và ngày tháng năm sinh của các con như ông C trình bày, bà không bổ sung gì. Các con hiện nay đã đủ trưởng thành và đã có gia đình riêng, ở với ai do các con quyết định.

Về tài sản, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Lâm: Về nguyên nhân mâu thuẫn giữa ông C và bà P thì chính quyền địa phương không được biết. Ông C và bà P có 05 con chung là Nguyễn Thị C, sinh ngày 13/6/1989; Nguyễn Thị L, sinh ngày 12/01/1991; Nguyễn Thị T, sinh ngày 05/2/1993; Nguyễn Văn B, sinh ngày 25/8/1996 và Nguyễn Thị H, sinh ngày 23/10/1998. Hiện tại các con của ông C bà P đã có gia đình riêng. Nay ông C yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ được Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ được Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa

ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị P. Về con: Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành và có gia đình riêng; không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền và quan hệ giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bà Trần Thị P là tranh chấp về hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Trần Thị P đăng ký hộ khẩu tại xóm K, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An; căn cứ điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị P đều có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị P là hợp pháp, tuân thủ điều kiện pháp luật quy định. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn nên dẫn đến việc vợ chồng xúc phạm nhau; ông C, bà P không tìm được biện pháp để giải quyết mâu thuẫn. Tòa án báo bà P đến để hòa giải tạo điều kiện các bên hàn gắn tình cảm đoàn tụ nhưng bà P không đến và đồng ý ly hôn, Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa ông C và bà P đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông C xin ly hôn và bà P cũng đồng ý, mặc dù bà P không có mặt tại phiên tòa nhưng đã thể hiện việc đồng ý ly hôn tại biên bản lấy lời khai. Việc thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con: Các con của ông C và bà P đã đủ tuổi trưởng thành và đã có gia đình riêng, không ai yêu cầu nên không xem xét; ở với ai do các con tự quyết định.

[4] Về tài sản: Ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị P không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Nếu đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Nguyên đơn là người trên 60 tuổi nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 51; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 28, 35, 39; khoản 1 điều 40; điều 147; Điều 227; Điều 238; khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên xử: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị P.

2.2. Về con chung: Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành, có gia đình riêng và không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản: Ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị P không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Nếu đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

4. Về án phí: Nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không thuộc trường hợp hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã ST, huyện YT, tỉnh Nghệ An;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà

